

IV. TRIỂN VỌNG VỀ NHỮNG ỨNG DỤNG CỦA HỌC THUYẾT NGŨ HÀNH RONG NỀN VĂN MINH NHÂN LOẠI TƯƠNG LAI

A. Học thuyết Ngũ Hành với đời sống con người ngoài khu vực Phương Đông

Những nhà nghiên cứu hiện đại Phương Tây đã đưa ra những câu hỏi theo thực tế địa khu mà họ cư trú, chẳng hạn như: Ngũ hành là quy luật tương ứng ở Phương Đông, vậy thì ở những địa khu khác ngoài Phương Đông sự tương ứng ấy còn đúng không? Nếu không tương ứng, quy luật ngũ hành sao còn là quy luật phổ quát được?

Để đi đến giải đáp câu hỏi trên một cách chính xác hơn, trước hết tôi xin nêu lại lịch sử của câu hỏi này trong quá khứ giao lưu văn hoá Đông, Tây. Khi những câu hỏi này mới nảy sinh trong một số người ở Phương Tây, cũng là lúc khoa học cơ giới đang chiếm vị trí lý tưởng ở cuộc sống trong thời kỳ chủ nghĩa tư bản đang phát triển. Nó chỉ có ý nghĩa tò mò, bao hàm cả sự coi thường đối với một của lạ tinh thần do đời sống kinh tế kém phát triển và ít giao lưu để ra. Khi chủ nghĩa tư bản Phương Tây trở thành chủ nghĩa đế quốc, trong khi trinh sát những vùng đất mới, chuẩn bị cho những kế hoạch xâm lược, nô lệ hoá các dân tộc Phương Đông, những người giáo sĩ, những người thương nhân của các nước tư bản đã nhận ra rằng hệ thống ý thức hoàn chỉnh của Phương Đông bao gồm những hiểu biết về nguồn gốc vũ trụ, những quy luật vận động của vũ trụ và các mối quan hệ giữa vũ trụ với vạn vật và con người, không những là cơ sở vững chắc của các ngành khoa học phục vụ đời sống con người Phương Đông, mà còn là nòng cốt cuộc sống tinh thần con người bản địa. Họ đã tìm hiểu rất kỹ, nhưng với hy vọng đem cuộc sống vật chất rất phương tiện, đem lối sống và cơ chế xã hội Phương Tây khích lệ mọi tham vọng cá nhân trong vòng uy lực của đồng tiền làm món hàng thay thế. Họ khoe khoang cái giá trị tinh thần ấy đã giúp họ trở thành giàu có trước con người Phương Đông một cách kiêu hãnh, hợm hĩnh, ở mỗi trường hợp có thể, từ trong những cuộc tiếp khách xã giao, từ trong những cuộc phô diễn nghệ thuật, và ngay cả khi họ nã súng xâm lược vào những người dân bản địa.

Nhưng lạ lùng thay, trải qua mấy thế kỷ, kể từ khi những người Phương Tây đầu tiên đặt chân đến Trung Hoa và Việt Nam tới nay, dù cho đã trải qua thời kỳ thịnh nhất của chủ nghĩa đế quốc là lúc cả đất nước Việt Nam và một phần đất đai Trung Hoa thành thuộc địa, tô giới của chủ nghĩa tư bản, thì ảnh hưởng của tư nền tư tưởng văn minh cơ giới Phương Tây cũng vẫn còn nằm gọn trong các đô thị lớn, chưa tới được đời sống dân chúng nông thôn. Còn như đến ngày nay, khi mà cuộc sống vật chất, trình độ công nghiệp của Phương Tây đang là ngưỡng vọng và mục đích phấn đấu để đưa vào xã hội Phương Đông, thì, không những là hệ thống ý thức Phương Đông đang còn rất vững chắc trong đời sống tinh thần của tuyệt đại đa số con người Phương Đông, mà ngược lại, nó đã bước đầu đậm nét trong vùng xám của bộ óc những con người khoa học Phương Tây.

Lịch sử câu hỏi là độ xoáy tăng dần trong ý thức khoa học của người Phương Tây. Nó bắt đầu từ sự tò mò có tính cách hiếu kỳ, tiến dần lên đến mức ngỡ ngàng, sững sốt, và ngày nay thì thật là ngưỡng mộ. Họ bắt đầu công việc khai thác nó với những cố gắng cao nhất và bằng phương tiện hiện đại nhất, với sự khát khao muốn nắm được các quy luật âm dương ngũ hành như họ đã nắm được quy luật ở bảng tuần hoàn Men Đê Lê ép để rồi sẽ hoá phép lạ chế ra nhiều loại vật chất mới cho xã hội, hoặc như đã điều khiển được những máy tính điện tử tân kỳ.

Tin tức về những cuộc thí nghiệm mới nhất, kết quả lạ nhất cứ dồn dập đến trên các trang báo chí và trên sóng của các bản tin phát thanh, truyền hình đã có lúc tưởng như đó là những phát minh mới của các nhà khoa học lỗi lạc, làm xôn xao dư luận đương thời. Xin nêu mấy cuộc thí nghiệm để làm ví dụ:

Cách đây vài mươi năm, ba bệnh viện lớn ở Anh, Pháp, Mỹ cộng tác nghiên cứu, đã tổng kết trên ba vạn ca viêm gan cấp tính, họ thấy rằng phát bệnh đều xảy ra vào khoảng 2 giờ sáng (giờ Sửu).

Cách đây đã lâu, một nhà khoa học trẻ người Nga xuống một hầm mỏ cũ, lối và sâu trong lòng đất, dùng các máy móc tinh vi đo đạc hoạt động công năng tạng phủ trong cơ thể liên tục trong hơn năm mươi ngày đêm và nhận xét rằng

các hoạt động đó rất đều đặn, sự sai lạc theo nhịp ngày đêm là không đáng kể, trong đó thứ tự các hoạt động tạng phủ tương ứng như chu kỳ 12 địa chi. Gần đây nhất một nhà khoa học Pháp đã tiêm một chất có tính đặc biệt vào huyết vi rồi dùng máy chụp theo dõi đường đi của chất đó và thấy rằng đường đi của chất đó trùng với đường kinh lạc.

Và đây là một đoạn của một bài trong báo Khoa học kỹ thuật kinh tế số 3 (172) thứ 5 ngày 16/1/1986, trang 7, nhan đề "Màu sắc với sức khoẻ con người" " Giáo sư Phờ Răng Xoa Pa Ra, phó chủ nhiệm phòng thí nghiệm vật lý ứng dụng của Viện bảo tàng lịch sử tự nhiên quốc gia Pháp, thành viên ban quản trị hiệp hội màu sắc quốc tế cho biết: "Chúng tôi đã ghi được những nhiễu loạn do sự cảm thụ màu sắc gây ra trên điện não đồ và điện tâm đồ của nhiều người. Còn giáo sư sinh vật học Ha-lốt-uôn-phát của trường đại học A-bô-Đôn (Canada) lại cho biết thêm, trong một môi trường có nền là ánh sáng đỏ, nhịp tim và huyết áp của người ta tăng thêm 17%. Một bệnh viện ở Béc Lanh (CHDC Đức) đã nghiên cứu qua 3000 người bệnh và nhận thấy rằng những người bị bệnh về chức năng tim đều "chối" với màu đỏ. Nhà tâm lý học Thụy Sĩ Mác-luy-xi-e cho rằng đó là một loại phản ứng có tính tự vệ, những người bị bệnh tim theo bản năng đã cự tuyệt trước màu đỏ, một màu có tính kích thích do ấy mà có thể gây nguy hại cho tim của họ . . . Trong một báo cáo thí nghiệm ở một bệnh viện, M.Luy-xi-e đã rút ra kết luận rằng:

Thuốc có màu sắc thích hợp có thể tăng thêm lòng tin của người bệnh đối với tác dụng chữa bệnh của nó.

Có người đã đề nghị: Tránh dùng màu đỏ cho những thuốc về bệnh tim mạch, không được dùng màu xanh lục đậm cho những thuốc an thần, vì màu này cũng có thể gây căng thẳng tâm lý, thần kinh cho người bệnh... ở một bệnh viện ở Luân Đôn: màn vàng hấp dẫn với những người bị chứng buồn bực, nhưng người say rượu không ưa. Người bệnh dạ dày sợ màu xanh lục, 60 người bị cường tuyến giáp ưa thích màu tím. Những người đạ, đầu và co thắt mạch thích màu xanh đen"...

Bây giờ ta hãy đem ba thí nghiệm về hoạt động của tạng phủ mà người phương Tây đã tiến hành như trên so sánh với bài ca về hoạt động của tạng phủ theo giờ địa chi đã được ông Dương Kế Châu đời Minh ghi lại trong sách Châm cứu đại thành (trang 153) để mà xem xét, bài ca như sau:

"Thập nhị kinh nạp địa chi ca:

Phế dân, đại mao, vị thìn cung; tỳ tị, tâm ngọ, tiểu mùi trung.

Thân bàng, dậu thận, tâm bào tuất; hợi tam, tí đằm, sừ can thông"

Ta chưa cần phải tìm đến niên đại ra đời bài ca này, chỉ cần tính từ khi ông Dương Kế Châu ghi lại trong tác phẩm của ông, thì nhịp công năng sinh lý theo chu kỳ lặp lại này đã có trước thời đại khoa học tinh vi ngày nay chừng non 400 năm (Sách khắc in năm 1601 - năm tân sừ, niên hiệu Vạn Lịch đời Minh) .

Tiếp theo, ta lại đem các thí nghiệm của các ông Phờ Răng Xoa Pa Ra, Ha Lốt Uôn Phát và Mác Luy Xi E để so với bảng ngũ hành tương ứng trong sách Nội Kinh đã được ông Dương Kế Châu ghi lại trong sách Châm cứu đại thành mà tôi đã trích giới thiệu trên phần hai sẽ thấy sự giống nhau trong mối quan hệ tương ứng giữa tạng phủ và màu sắc, như thế thì trước đây hơn hai nghìn năm người Phương Đông cũng đã rút ra quy luật tương ứng mà chẳng cần đợi phải có những máy móc tinh xảo như ngày nay, điều đó chẳng đáng ngạc nhiên lắm sao?

Điều đáng rút ra nhất trong những dẫn chứng mà tôi nêu lên để so sánh, chính lại là chỗ nhằm giải đáp vào câu hỏi về quy luật tương ứng của ngũ hành đối với địa khu ngoài Phương Đông. Trong những so sánh nêu trên, cho phép ta kết luận được rằng:

Nơi làm thí nghiệm cách xa nhau hàng ngàn dặm và thời gian làm thí nghiệm cách xa nhau hàng ngàn năm thì sự tương ứng của ngũ hành đối với tâm sinh lý con người vẫn còn là như nhau.